TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/DS-ST
Ngày: 05 - 3 - 2018
V/v Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hảo Phát.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lê Ngọc Trầm;**

2. Bà **Võ Thị Trâm.**

- Thư ký phiên toà: Bà **Phạm Thị Ngọc Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Quốc Sĩ** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 338/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2017 về việc tranh chấp "*Hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2018/QĐST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1963; địa chỉ: Số XX, đường P, ấp K, xã T, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh – Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thu H**, sinh năm 1971; địa chỉ: Số XX, ấp K, xã T, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 11 năm 2017, lời trình bày trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày:

Bà và chị Nguyễn Thu H có mối quan hệ là hàng xóm của nhau.

Ngày 23/3/2017, bà có cho chị H vay 10.000.000 đồng, không có thỏa thuận mức lãi suất cụ thể, có nói là sẽ cho bà tiền lãi nhưng không nói cụ thể bao nhiêu.

Ngày 06/4/2017, bà có cho chị H vay thêm 50.000.000 đồng, không có thỏa thuận mức lãi suất cụ thể, có nói là sẽ cho bà tiền lãi nhưng không nói cụ thể bao nhiêu.

Khi viết giấy nhận nợ ngày 06/4/2017, chị H hẹn trong vòng 15 ngày sẽ trả cho bà cả 02 khoản vay trên nhưng đến nay chị H vẫn chưa trả. Khi vay chị H có nói để làm ăn, xoay sở trong gia đình, hai bên không có thế chấp tài sản gì.

Nay bà yêu cầu chị Nguyễn Thu H trả số tiền vay 60.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh:*

+ *Về tố tụng*: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng quy định, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng tình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự; những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

Chị Nguyễn Thu H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng không đến tham dự phiên tòa nên tiến hành xét xử vắng mặt chị H là có cơ sở theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ *Về nội dung vụ án:* Qua xem xét hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa thấy rằng:

Ngày 23/3/2017 (ngày 26/2/Al), chị H (UT) vay của chị L số tiền 10.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất. Đến ngày 06/4/2017 (11/3/Al), chị H vay tiếp 50.000.000 đồng để xoay sở trong nhà, có viết giấy nhận nợ hẹn 15 ngày trả nhưng đến nay vẫn không trả là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Chị L yêu cầu chị H trả số tiền 60.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất. Tại phiên tòa, chị L thừa nhận dòng chữ "triệu" và "mười triệu đồng chẵn" trong giấy nhận tiền là do chị L viết đồng thời xin rút lại một phần yêu cầu số tiền 10.000.000 đồng.

Xét thấy yêu cầu khởi kiện của chị L có cơ sở chấp nhận.

Tính án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn chị Nguyễn Thu H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H là có căn cứ theo Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án*:

[2.1] *Về hợp đồng vay tài sản*: Bà L và chị H có mối quan hệ hàng xóm quen biết, bà L trình bày vào ngày 23/3/2017, bà có cho chị H vay 10.000.000 đồng và ngày

06/4/2017, bà có cho chị H vay thêm 50.000.000 đồng, có nói là sẽ cho bà tiền lãi nhưng không nói cụ thể bao nhiêu.Tổng cộng là 60.000.000 đồng, khi vay có làm giấy nợ do chị H ghi và ký tên. Mục đích vay để chị H làm ăn, xoay sở trong gia đình, hai bên không có thỏa thuận lãi suất cụ thể, chị H có đưa cho bà 500.000 đồng nhưng cũng không nói cụ thể đây là tiền gì. Bà L cung cấp cho tòa án giấy nhận nợ do chị H ghi, ký tên với nội dung có mượn của chị L 50.000.000 đồng, 15 ngày trả và ký tên, phía dưới có ghi thêm "mười triệu đồng chẵn".

Đến nay, chị H không trả tiền vay cho bà L nên hai bên pháp sinh tranh chấp. Đây là tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" được quy định tại Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

[2.2] Xét về nghĩa vụ thanh toán thấy rằng: Việc vay tiền giữa bà L và chị H là có thật, có biên nhận nợ do chị H ký tên, không có thỏa thuận lãi suất cụ thể, hai bên không thỏa thuận thời hạn trả cụ thể nhưng bà L đã tiến hành đòi nhiều lần nhưng không được, chị H không trả nợ cho bà L là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

[2.3] Giấy nhận nợ do bà L cung cấp có hai dòng chữ và màu mực khác nhau, bà L thừa nhận có viết thêm chữ "triệu" và dòng chữ "mười triệu đồng chẵn" lý do khi cho mượn số tiền này không làm giấy nhận nợ. Tại phiên tòa, bà L rút lại yêu cầu đối với số tiền 10.000.000 đồng, chỉ yêu cầu chị H trả số tiền 50.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi. Việc rút yêu cầu của bà L đối với số tiền 10.000.000 đồng là tự nguyện và phù hợp quy định pháp luật nên cần ghi nhận.

Do đó, yêu cầu và lời trình bày của bà L yêu cầu chị H có nghĩa vụ trả số tiền vay 50.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận và phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2.4] Về lãi suất: Bà L không yêu cầu chị H trả tiền lãi nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Chị H phải chịu án phí theo quy định tại Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 số tiền 2.500.000 đồng. Hoàn trả cho bà L 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 471, Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L.

Buộc chị Nguyễn Thu H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền vay 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng.

Ghi nhận bà L không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bà L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị H không chịu thi hành số tiền nêu trên, thì hàng tháng chị H còn phải trả cho bà L số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí sơ thẩm dân sự:

Chị Nguyễn Thu H phải chịu 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng.

Hoàn trả cho bà L 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004737 ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án sơ thẩm dân sự xử công khai, báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Hảo Phát

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Hoà Thành;
- Chi cục THADS huyện Hoà Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.